

Tân Kỳ, ngày 26 tháng 6 năm 2024

Số: 71/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 77/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Chu Thị V, sinh năm 1979.

Nơi ĐKKHKT: Xóm Đ, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Trần Văn T, sinh năm 1972.

Nơi ĐKKHKT: Xóm Đ, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Chu Thị V và anh Trần Văn T.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về tình cảm:** Chị Chu Thị V và anh Trần Văn T thống nhất thuận tình ly hôn.
 - Về con chung:** Giao con chung là Trần Văn H, sinh ngày 18/01/2013 cho chị Chu Thị V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi trưởng thành. Tạm hoãn cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho anh T cho đến khi chị V có yêu cầu.

Anh T có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Con chung Trần Thị H1, sinh ngày: 08/8/2005 hiện nay đã trên 18 tuổi trưởng thành, đã tự lập và có gia đình riêng nên chị V, anh T không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị V, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Chu Thị V tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị V đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Kỳ theo biên lai số 0000129 ngày 10/6/2024. Trả lại cho chị V 150.000 đồng còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND H.Tân Kỳ;
- UBND xã Nghĩa Hành, H. Tân Kỳ;
- Thi hành án dân sự H. Tân Kỳ
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Xuân Hoan